

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2021/HNGĐ- ST

Ngày 13-7-2021

*“V/v Ly hôn, tranh chấp
nuôi con khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền

2. Bà Lê Thị Thanh Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Huệ - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Loan - kiểm sát viên.

Trong ngày 13/7/2021, tại Hội trường xét xử - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 134/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2021 về tranh chấp “ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/6/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 27 ngày 23/6/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; Địa chỉ: Tổ T, khu N, phường Ô, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn N; Địa chỉ: Tổ T, khu N, phường Ô, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn N tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn năm 2005 tại Ủy ban nhân dân phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng cùng chung sống tại Tổ T, khu N, phường Ô, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Thời gian đầu vợ chồng chung sống đã

không có hạnh phúc, nguyên nhân chủ yếu là do anh N chơi bời, không quan tâm đến vợ con, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xô sát, anh N nhiều lần có hành vi bạo lực gia đình với chị. Anh N không có trách nhiệm với gia đình. Tình trạng này kéo dài nhiều năm. Chị và anh N đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2016 đến nay, không ai quan tâm đến ai nữa. Nay tình cảm giữa chị và anh N không còn chị yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn N.

- Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn N có 02 con chung họ tên là: Nguyễn Y, sinh ngày 05/8/2007 và cháu Nguyễn Nguyên K, sinh ngày 31/10/2013. Khi ly hôn chị Hyêu cầu tòa án giải quyết giao cho chị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Chị và anh Nguyễn Văn N không có tài sản chung.

* Về vay, nợ chung: Không có.

Anh Nguyễn Văn N vắng mặt tại phiên tòa đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và tất cả các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại tòa án trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn, thụ lý vụ án đúng trình tự, thẩm quyền. Xác định đúng quan hệ tranh chấp và tư cách pháp lý của những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ đảm bảo. Trình tự thụ lý, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc giao các thông báo, quyết định cho Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng và quá trình xét xử đảm bảo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

- Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, chị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn N. Giao cả hai con chung cho chị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành, anh N không phải cấp dưỡng cho con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đương sự tranh chấp về Hôn nhân và gia đình có hộ khẩu thường trú tại phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không lý do, do đó theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án xét xử vụ án .

[2] Về nội dung: Hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N là hôn nhân hợp pháp.

Về tình cảm: Mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N kéo dài nhiều năm nguyên nhân chính xuất phát từ việc anh Nmải chơi, thiếu trách nhiệm với gia đình vợ con. Anh Nguyễn, chị H đã sống ly thân nhiều năm và chị H không còn tình cảm với anh N, anh N đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản của Tòa án liên quan đến việc giải quyết vụ án tuy nhiên anh Nvắng mặt trong tất cả các buổi làm việc tại Tòa án điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật của anh N kém và không quan tâm đến việc giải quyết mâu thuẫn gia đình. Chị H có yêu cầu xin ly hôn, căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H về việc xin ly hôn với anh Nguyễn Văn N như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đề nghị.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn N có 02 con chung Nguyễn Y, sinh ngày 05/8/2007 và cháu Nguyễn Nguyên K, sinh ngày 31/10/2013. Anh N không có mặt tại Tòa án để trình bày nguyện vọng cũng như điều kiện nuôi con nên chị H đề nghị được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là có cơ sở chấp nhận.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Không có.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn N.

Về con chung: Giao cả hai con chung Nguyễn Y, sinh ngày 05/8/2007 và cháu Nguyễn Nguyên K, sinh ngày 31/10/2013 cho chị Nguyễn Thị H có quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn N không phải cấp dưỡng cho con. Anh Nguyễn Văn N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ(ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị H đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005813 ngày 15/4/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn.

Chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn N vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Q/N;
- CCTHADS TP Cẩm Phả;
- UBND p Cửa Ông;
- Các đương sự;
- Lưu:VP, hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Lan Anh

7
C

C

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

T

C

(K)

